

Phân tích kiến thức và thực hành an toàn truyền máu trên người nhiễm HIV/AIDS qua thi tay nghề điều dưỡng tại Bệnh viện Nhân Ái, năm 2020

Lê Văn Học*, Trần Kim Anh và Nguyễn Đức Long
Bệnh viện Nhân Ái - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT

Mở đầu: An toàn truyền máu được đảm bảo là dựa vào nguồn máu cung cấp có chất lượng và việc sử dụng máu trong lâm sàng hợp lý. Tại các cơ sở điều trị, công việc truyền máu thường do điều dưỡng đảm nhận, do đó, người điều dưỡng giữ vai trò quan trọng trong công việc thực hiện truyền máu an toàn. *Mục tiêu:* Mô tả kiến thức và thực hành của điều dưỡng về an toàn truyền máu trên người nhiễm HIV/AIDS và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Nhân Ái. *Phương pháp:* Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 122 điều dưỡng chăm sóc người bệnh HIV/AIDS tham gia thi tay nghề tại bệnh viện năm 2020. *Kết quả:* Kiến thức chung trong an toàn truyền máu của điều dưỡng chiếm tỷ lệ 77.8% và 87.7% là tỷ lệ điều dưỡng thực hành chung đạt trong an toàn truyền máu. Mỗi liên quan có ý nghĩa thống kê giữa điểm kiến thức ($p < 0.05$) trong an toàn truyền máu với đặc điểm chung của điều dưỡng tại bệnh viện. Mỗi liên quan không có ý nghĩa thống kê ($p > 0.05$) giữa điểm kiến thức với điểm thực hành trong an toàn truyền máu của điều dưỡng tại bệnh viện.

Từ khóa: kiến thức, thực hành, truyền máu, HIV/AIDS

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

An toàn truyền máu cho người bệnh nói chung và người nhiễm HIV/AIDS nói riêng là một quy trình khép kín từ việc chỉ định truyền máu đúng, sử dụng đúng máu và các chế phẩm phù hợp, theo dõi và xử trí tốt các biểu hiện trong quá trình truyền máu, theo dõi các tai biến có thể xảy ra trong và sau khi truyền. Để đáp ứng được nhu cầu về máu điều trị cho người bệnh bao gồm rất nhiều các công đoạn, từ việc thu nhận, điều chế, bảo quản, chỉ định, thực hành truyền máu chuẩn xác, theo dõi và xử trí tốt các tai biến có thể xảy ra trong và sau khi truyền máu [1, 2].

Tại Jordan điều tra về an toàn truyền máu ở điều dưỡng (ĐD) cho thấy có 95.3% hoàn thành bảng câu hỏi về kiến thức truyền máu với số điểm trung bình chiếm 51.3%, phần lớn các ĐD

thiếu kiến thức liên quan đến việc chuẩn bị người bệnh trước khi truyền máu, có 92% sử dụng các phương pháp không hợp lệ gây nguy hại làm tan máu [3].

Hiện nay, ĐD là một trụ cột quan trọng trong việc cung cấp dịch vụ chăm sóc người bệnh và đảm nhận thực hiện các quy trình, kỹ thuật, trong đó có kỹ thuật truyền máu. Do đó, người ĐD giữ vai trò quan trọng. Tuy nhiên, thiếu kiến thức về các khía cạnh khác nhau về việc truyền máu của nhân viên y tế bao gồm cả ĐD là một mối đe dọa thực sự đối với sự an toàn của người bệnh. Thêm vào đó, việc thực hiện các bước trong quy trình, kỹ thuật của ĐD chưa được kiểm tra, đôn đốc, giám sát, hỗ trợ, đánh giá thường xuyên liên tục nên việc tuân thủ còn thiếu chính xác [4, 5]. Điều này cho thấy cần

Tác giả liên hệ: ThS. Lê Văn Học
Email: hocnhanai@gmail.com

đánh giá năng lực thực hành của ĐD lâm sàng thường xuyên để góp phần liên tục nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác chăm sóc người bệnh nói chung và người nhiễm HIV/AIDS tại bệnh viện nói riêng. Xuất phát từ những lý do nêu trên chúng tôi tiến hành thực hiện nghiên cứu *“Phân tích kiến thức và thực hành an toàn truyền máu trên người nhiễm HIV/AIDS qua thi tay nghề điều dưỡng tại Bệnh viện Nhân Ái, năm 2020”*, với 2 mục tiêu: (1) Mô tả kiến thức và thực hành của điều dưỡng về an toàn truyền máu trên người nhiễm HIV/AIDS qua thi tay nghề điều dưỡng tại Bệnh viện Nhân Ái năm 2020; (2) Xác định các yếu tố liên quan đến kiến thức và thực hành an toàn truyền máu của điều dưỡng tại Bệnh viện Nhân Ái năm 2020.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Tất cả ĐD đang công tác tại Bệnh viện Nhân Ái trong thời gian nghiên cứu từ tháng 08 năm 2020 đến tháng 09 năm 2020.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu: mô tả cắt ngang.

Phương pháp chọn mẫu và cỡ mẫu: chọn toàn bộ, 122 bài thi của điều dưỡng.

Tiêu chuẩn đánh giá: kiến thức và thực hành về an toàn truyền máu.

2.2.1. Tiêu chuẩn đánh giá kiến thức về an toàn truyền máu

Đánh giá kiến thức về an toàn truyền máu dựa trên số điểm đạt được khi trả lời đúng các nội dung liên quan về an toàn truyền máu. Mỗi nội dung trả lời đúng được *1 điểm*, trả lời không đúng *0 điểm*. Thang điểm đánh giá kiến thức về an toàn truyền máu của ĐD có 2 mức độ: *đạt* và *chưa đạt*. Mức độ kiến thức điểm đạt khi có số điểm đạt được từ 80 - 100% tổng điểm (≥ 5 điểm). Chưa đạt khi có số điểm đạt < 80% tổng điểm (< 5 điểm). Điểm tối đa kiến thức 6 điểm.

- Nội dung kiến thức về an toàn truyền máu:
 - + Những trường hợp nào được chỉ định truyền máu.

- + Nhóm máu truyền được an toàn.
- + Sơ đồ truyền máu.
- + Tai biến trong truyền máu.
- + Đơn vị tối đa khi truyền máu khác nhóm.
- + Nhiệt độ bảo quản máu.

2.2.2. Tiêu chuẩn đánh giá thực hành về an toàn truyền máu

Đánh giá thực hành về an toàn truyền máu dựa trên số điểm đạt được khi thực hành đúng các nội dung liên quan về an toàn truyền máu. Mỗi nội dung trả lời đúng được *1 điểm*, trả lời không đúng *0 điểm*. Thang điểm đánh giá thực hành về quy trình an toàn truyền máu của ĐD có 2 mức độ: *đạt* và *chưa đạt*.

Mức độ thực hành đạt khi số điểm đạt được đạt từ 80 - 100% tổng điểm (≥ 6 điểm). Chưa đạt < 80% (< 6 điểm). Điểm tối đa thực hành 7 điểm.

- Nội dung thực hành về an toàn truyền máu:
 - + Thực hiện phản ứng chéo tại giường.
 - + Thực hiện phản ứng sinh vật học.
 - + Thời gian làm ngưng máu.
 - + Nhiệm vụ theo dõi bệnh nhân trong truyền máu.
 - + Vấn đề cần theo dõi trong truyền máu.
 - + Việc làm đầu tiên khi có dấu hiệu bất thường.
 - + Thử tích giữ lại trong túi máu.

2.2.3. Phương pháp thu thập, xử lý và phân tích số liệu

Thu thập số liệu: số liệu được lấy từ kết quả thi tay nghề ĐD năm 2020.

Xử lý và phân tích số liệu: số liệu được làm sạch trước khi đưa vào phân tích. Nhập số liệu bằng phần mềm Excel 2010.

Phân tích số liệu: các số liệu thu thập được chúng tôi tiến hành xử lý bằng phần mềm Stata 12.0. Nghiên cứu tiến hành đánh giá tỷ số chênh (OR) và khoảng tin cậy 95% (95% CI) để tìm mối liên quan giữa đánh giá chung về kiến thức của điều dưỡng trong an toàn truyền máu trên người nhiễm HIV/AIDS tại Bệnh viện Nhân Ái.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thông tin chung về đối tượng nghiên cứu

Bảng 1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu (n = 122)

Nội dung		Tần số	Tỷ lệ (%)
Giới tính	Nam	43	35.2
	Nữ	79	64.8
Nhóm tuổi	< 30 tuổi	35	28.6
	≥ 30 tuổi	87	71.4
TB = 33.06 ± 4.44, phân vị 34 (29 - 36); Min = 22; Max = 49; KBT = 26			
Thâm niên công tác	< 10 năm	42	34.4
	≥ 10 năm	80	65.6
Bằng cấp chuyên môn	Trung cấp	29	23.7
	Cao đẳng	4	3.2
	Đại học	89	73.1

Nữ chiếm gần 2/3 (64.8%), tuổi trung bình 33.06 tuổi, chủ yếu người có thâm niên công tác ≥ 10 năm chiếm 65.6%, đa số có trình độ đại học chiếm 73.1%.

3.2. Kiến thức, thực hành an toàn truyền máu của điều dưỡng

3.2.1. Kiến thức về an toàn truyền máu của điều dưỡng

Bảng 2. Kiến thức của điều dưỡng về an toàn truyền máu trên người nhiễm HIV/AIDS

Nội dung kiến thức	Đúng	Sai
	n (%)	N (%)
Biết các trường hợp được chỉ định truyền máu	99 (81.1)	23 (18.9)
Nhóm máu được truyền an toàn	121 (99.1)	1 (0.9)
Khái niệm tai biến truyền máu	89 (72.9)	33 (27.1)
Vẽ sơ đồ truyền máu trong hệ ABO	98 (80.3)	24 (19.7)
Các tai biến truyền máu xảy ra	112 (91.8)	10 (8.1)
Số máu tối đa được truyền máu khác nhóm	88 (72.1)	34 (27.9)
Nhiệt độ thích hợp để bảo quản máu	91 (74.5)	31 (25.5)
Kiến thức chung	95 (77.8)	27 (22.2)

Gần 100% điều dưỡng biết nhóm máu được truyền an toàn 99.1%.

3.2.2. Thực hành về an toàn truyền máu của điều dưỡng

Bảng 3. Thực hành của điều dưỡng về an toàn truyền máu trên người bệnh HIV/AIDS

Nội dung thực hành	Đúng	Sai
	n (%)	n (%)
Thực hiện phản ứng chéo tại giường	109 (89.3)	13 (10.7)
Thực hiện phản ứng sinh vật học	107 (87.7)	15 (12.3)

Thời gian làm nguội máu	99 (81.1)	23 (17.9)
Nhiệm vụ theo dõi trong truyền máu	110 (90.1)	12 (9.9)
Vấn đề cần theo dõi trong truyền máu	109 (89.3)	13 (10.7)
Việc làm đầu tiên khi có dấu hiệu bất thường	118 (96.7)	4 (3.3)
Thể tích giữ lại trong túi máu	109 (89.3)	13 (9.9)
Thực hành chung	107 (87.7)	15 (12.3)

Đa số điều dưỡng biết việc làm đầu tiên khi có dấu hiệu bất thường 96.7%.

Bảng 4. Mối liên quan giữa một số yếu tố xã hội và nhân khẩu với kiến thức

Các yếu tố về xã hội và nhân khẩu		Kiến thức		p	OR KTC 95%
		Đạt	Chưa đạt		
Giới tính	Nam	31 (72.1)	12 (27.9)	0.00	0.99 (1.40 - 2.52)
	Nữ	57 (72.2)	22 (27.8)		
Nhóm tuổi	< 30 tuổi	25 (71.4)	10 (28.6)	0.01	0.95 (1.37 - 2.56)
	≥ 30 tuổi	63 (72.4)	24 (27.6)		
Thâm niên công tác	< 10 năm	30 (71.4)	12 (28.6)	0.02	0.94 (1.38 - 2.40)
	≥ 10 năm	58 (72.5)	22 (27.5)		
Chuyên môn	Trung cấp	21 (72.4)	8 (27.6)	0.000	1.1 (1.37 - 3.00)
	Cao đẳng + Đại học	67 (81.7)	26 (18.3)		

Qua bảng trên cho thấy, có mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa điểm kiến thức với đặc điểm chung của đối tượng điều dưỡng tham gia thi tay nghề ($p < 0.05$).

Bảng 5. Mối liên quan giữa một số yếu tố xã hội và nhân khẩu với thực hành

Các yếu tố về xã hội và nhân khẩu		Thực hành		p	OR KTC 95%
		Đạt	Chưa đạt		
Giới tính	Nam	37 (86.0)	6 (14.0)	0.05	0.85 (2.6 - 3.16)
	Nữ	69 (87.3)	10 (12.7)		
Nhóm tuổi	< 30 tuổi	30 (85.7)	5*(14.3)	0.5	0.86 (0.25 - 3.46)
	≥ 30 tuổi	76 (87.3)	11 (12.7)		
Thâm niên công tác	< 10 năm	36 (85.7)	6 (14.3)	0.08	0.85 (0.25 - 3.11)
	≥ 10 năm	70 (87.5)	10 (12.5)		
Chuyên môn	Trung cấp	25 (86.2)	4*(13.8)	0.55	0.92 (0.25 - 4.29)
	Cao đẳng + Đại học	81 (87.0)	12 (13.0)		

* Kiểm định fisher

Qua bảng trên cho thấy, không mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa điểm thực hành với giới tính, nhóm tuổi của đối tượng điều dưỡng tham gia thi tay nghề ($p > 0.05$).

Bảng 6. Mối liên quan giữa kiến thức với thực hành an toàn truyền máu của điều dưỡng

Liên quan		Thực hành		p	OR KTC 95%
		Đúng	Không đúng		
Kiến thức	Đúng	87 (91.5)	8 (8.5)	0.014	3.8 (1.03 - 13.4)
	Không đúng	20 (74.1)	7 (25.9)		

Qua bảng trên cho thấy, mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa điểm kiến thức với điểm thực hành trong an toàn truyền máu của ĐD với $p = 0.014 < 0.05$.

4. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm chung mẫu nghiên cứu

Phân tích 122 ĐD tham gia thi tay nghề năm 2020 chúng tôi nhận xét: ĐD nữ chiếm ưu thế hơn so với nam (64.8%), đa phần là ĐD trong nhóm tuổi trên 30 tuổi (71.4%), có đến hơn 2/3 trình độ ĐD là cao đẳng và đại học chiếm 76.3%, và thâm niên công tác ≥ 10 năm chiếm 65.8%.

4.2. Kiến thức về truyền máu

Truyền máu là một phương pháp điều trị không thể thiếu trong rất nhiều chuyên khoa [6]. Tuy nhiên, truyền máu cũng có thể dẫn đến nhiều hệ lụy cho người bệnh như: tán máu cấp, phản ứng quá mẫn, nhiễm khuẩn, phù phổi cấp do quá tải tuần hoàn, tắc mạch, nếu an toàn truyền máu không được đảm bảo [7]. Vì thế, mỗi nhân viên y tế có vai trò quan trọng trong việc giảm thiểu các nguy cơ do truyền máu gây ra, đảm bảo cập nhật kiến thức và kỹ năng liên tục cho bản thân để phục vụ cho quá trình chăm sóc người bệnh.

Trong kết quả nghiên cứu này cho thấy đa số các ĐD có kiến thức chung đạt trong an toàn truyền máu chiếm tỷ lệ 77.8%, kết quả này so với trong nghiên cứu của tác giả Đoàn Thị Trúc Ly thì tương đương (78.8%) [7], nhưng so với kết quả trong nghiên cứu của tác giả Phạm Thị Hà và cộng sự (60.5%) thì cao hơn [1], và cũng cao hơn so với kết quả trong nghiên cứu của tác giả Kobra Noryan về kiến thức truyền máu của y tá tại Trung tâm Đào tạo y khoa Trường Đại học Shahrekord với kiến thức tốt là 16.2%, trung

bình là 59%, còn lại 24.8% là có kiến thức kém về truyền máu [8].

Kiến thức không tốt của ĐD về an toàn truyền máu sẽ làm ảnh hưởng đến thực hành truyền máu lâm sàng trong quá trình khám chữa bệnh. Tuy nhiên, một nghiên cứu của nhóm tác giả Asmaa Hamed Abd Elhy và Zeinab Abdel Aziz Kasemy về đánh giá kiến thức của các ĐD trong truyền máu tại Bệnh viện Trường Đại học Menoufia cho thấy có tới 61.2% ĐD có kiến thức đạt về truyền máu [9]. Kết quả này thấp hơn so với kết quả nghiên cứu của chúng tôi. Có sự chênh lệch này có thể do mẫu nghiên cứu của chúng tôi khác mẫu nghiên cứu của tác giả, và hoặc bằng cấp chuyên môn của chúng tôi cũng khác hơn so với của tác giả.

4.3. Thực hành về an toàn truyền máu

Mặc dù các tai biến có thể xảy ra trong quá trình truyền máu, song việc thực hiện tốt và hiệu quả một chương trình an toàn truyền máu tại các cơ sở y tế đều góp phần làm giảm đáng kể các biến chứng trên. An toàn truyền máu là người nhận máu đạt được hiệu quả điều trị mà không bị ảnh hưởng các biến cố bất lợi do truyền máu mang lại. Như vậy an toàn cho công tác truyền máu là an toàn cho người cho máu, người nhận máu và nhân viên y tế liên quan. Qua kết quả nghiên cứu này cho thấy có 87.8% điều dưỡng thực hành đạt điểm chung trong an toàn truyền máu, tỷ lệ này so với kết quả trong nghiên cứu của Phạm Thị Hà và cộng sự thì tương đương 86% [1], cao hơn so với tỷ lệ trong nghiên cứu của

Đoàn Thị Trúc Ly (42.2%) [7]. Số liệu Bảng 3 cho thấy hầu hết các ĐD thực hiện phản ứng chéo tại giường trước khi truyền máu cho người bệnh chiếm 89.3%, kết quả này của Đoàn Thị Trúc Ly chiếm 90.8% [7], nghiên cứu của Trịnh Xuân Quang chiếm 80% [5], tỷ lệ của chúng tôi so với Đoàn Thị Trúc Ly, Trịnh Xuân Quang thì phù hợp. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 87.7% ĐD là có thực hiện phản ứng sinh vật học khi truyền máu. Kết quả này cao hơn nghiên cứu của Phan Thị Kim Hoa tại bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán chiếm 66% [2] nhưng so với kết quả này của Đoàn Thị Trúc Ly (87.2%) thì như nhau [7]. Việc làm nguội máu trước khi truyền là không quá 30 phút kể từ khi nhận máu từ khoa xét nghiệm về khoa cũng rất quan trọng chiếm 81.1%. Kết quả này cao hơn so với nghiên cứu của Đoàn Thị Trúc Ly là 57.8% [7], của Trịnh Xuân Quang chiếm 56.5% [5]. Sự khác biệt này có thể trình độ chuyên môn ĐD của chúng tôi trong nghiên cứu có tỷ lệ cao đẳng, đại học chiếm đa số 76.3%. Trong nghiên cứu cho thấy có 90.1% ĐD biết được nhiệm vụ theo dõi người bệnh trong suốt quá trình truyền máu là của bác sĩ và điều dưỡng. Kết quả này cao hơn so với nghiên cứu của Đoàn Thị Trúc Ly (62.4%) [7], và nghiên cứu của Trịnh Xuân Quang với (78.4%) [5]. Có 96% ĐD biết được việc làm đầu tiên khi có dấu hiệu bất thường khi truyền máu là ngưng truyền máu ngay. Kết quả này nghiên cứu của Đoàn Thị Trúc Ly là 94.5% [7], của Trịnh Xuân

Quang chiếm 92% [5]. Kết quả của chúng tôi so với Đoàn Thị Trúc Ly hay Trịnh Xuân Quang là tương đương. Nhìn chung tỷ lệ kết quả thực hành an toàn truyền máu trong nghiên cứu này so với kết quả của một số tác giả trong nước thì cao hơn, tuy nhiên tỷ lệ điểm thực hành chung đạt thì phù hợp [10].

5. KẾT LUẬN

Kiến thức về an toàn truyền máu của điều dưỡng đạt chiếm 77.8%.

Thực hành về an toàn truyền máu của điều dưỡng đạt chiếm 87.7%.

Mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa kiến thức về an toàn truyền máu với đặc điểm chung của điều dưỡng. Mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa điểm kiến thức với điểm thực hành về an toàn truyền máu của điều dưỡng.

6. KHUYẾN NGHỊ

Điều dưỡng tích cực tham gia các khóa đào tạo, các buổi báo cáo chuyên đề, cập nhật kiến thức và thực hành về an toàn truyền máu một cách đầy đủ.

Điều dưỡng tuân thủ đúng các bước trong quy trình an toàn truyền máu, nâng cao tinh thần tự giác và ý thức trách nhiệm.

Phòng điều dưỡng, điều dưỡng trưởng các khoa lâm sàng tăng cường kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện tuân thủ quy trình, kỹ thuật an toàn trong truyền máu tại bệnh viện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] P. T. Hà, T. T. C. Na, L. T. Hạnh, B. T. K. Dung, N. T. Hằng, “Đánh giá kiến thức và thực hành an toàn truyền máu của điều dưỡng trước và sau tập huấn tại các khoa hệ nội bệnh viện đa khoa tỉnh thái bình năm 2019”, *Tạp chí Khoa học điều dưỡng*, Tập 3, Số 4, tr. 70-76, 2019.

[2] P. T. K. Hoa, H. H. Tài, “Khảo sát kiến thức về

an toàn truyền máu của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Định Quán, Đồng Nai năm 2014”, <http://benhviendinhquan.vn/khao-sat-kien-thuc-ve-an-toan-truyen-mau-cua-dieu-duong-tai-benh-vien-dkkv-dinh-quan-nam-2014-dd-phan-thi-kim-hoa-hua-hong-tai>

[3] Jordanian, “Measuring Knowledge of Blood

Transfusion", *American International Journal of Contemporary Research*, Vol. 2, No.10, pp.77-94, 2012.

[4] D. T. Phấn, "Bài giảng huyết học-truyền máu". Hà Nội: Nhà xuất bản Y học, 2006, tr. 298-395.

[5] T. X. Quang và các cộng sự, "Kiến thức và thực hành về an toàn truyền máu của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang năm 2009", *Tạp chí Y học thực hành*, Tập 14, Số 4, tr. 227-233, 2009.

[6] T. X. Quang và cộng sự, "Khảo sát kiến thức và thực hành về an toàn truyền máu của điều dưỡng tại Bệnh viện đa khoa Tiền Giang năm 2009", *Tạp chí nghiên cứu Y học*, Tập 14, Số 4, 2010.

[7] Đ. T. T. Ly, "Khảo sát kiến thức và thực hành về an toàn truyền máu của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Thành phố Cần Thơ năm 2017",

Khóa luận tốt nghiệp cử nhân điều dưỡng, Trường Đại học Tây Đô, tr. 24-27, 2017.

[8] Kobra Noryan, Shanhram Etemadyfar, Yosef Aslain, "Nurses' knowledge of blood transfusion in medical training centers of Shahrekord University of Medical Science, 2004". *Iranian Journal of Nursing and Midwifery Research*, Vol. 15, No. 3, 141-144, 2010.

[9] Asmaa Hamed Abd Elhy, Zeinab Abdel Aziz Kasem, "Nurses' Knowledge Assessment Regarding Blood Transfusion to Ensure Patient Safety", *IOSR Journal of Nursing and Health Science*, Volume 6, Issue 2, pp. 104-111, 2017.

[10] Bộ Y tế, "Báo cáo tóm tắt kết quả khoa học công nghệ đề tài nghiên cứu xây dựng quy hoạch mạng lưới truyền máu ở Việt Nam giai đoạn 2011-2020", tr. 2-11, 2012.

Analysis of blood transfer safety knowledge and practice on persons with HIV/AIDS through the nursing skills examination at Nhan Ai Hospital, 2020

Le Van Hoc*, Tran Kim Anh and Nguyen Duc Long

ABSTRACT

Introduction: Assured blood transfusion safety is based on a quality blood supply and rational clinical use of blood. In treatment facilities, blood transfusion is usually done by nurses, so nurses play an important role in the safe implementation of blood transfusions. Objective: Describe the knowledge and practice of nurses about blood transfusion safety in HIV/AIDS patients and related factors at Nhan Ai hospital. Methods: A cross-sectional descriptive study on 122 nurses taking care of HIV/AIDS patients participating in a job replacement exam at the hospital in 2020. Results: Nurses' general knowledge of blood transfusion safety accounted for 77.8% and 87.7% are the percentages of general practice nurses achieving blood transfusion safety. There is a statistically significant relationship between the knowledge score ($p < 0.05$) in blood transfusion safety and the general characteristics of nurses at the hospital. The relationship was not statistically

significant ($p > 0.05$) between the knowledge score and the practice score in blood transfusion safety of nurses at the hospital.

Keywords: *knowledge, practice, blood transfusion, HIV/AIDS*

Received: 25/09/2021

Revised: 10/12/2021

Accepted for publication: 24/02/2022